TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 9 - 2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thuỳ

2. Ông Nguyễn Như Tạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nôngtham gia phiên tòa*:** ÔngLê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 155/2021/TLST - HNGĐ ngày 25/6/2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 09/2021/QĐST-HNGĐ ngsỳ 26/8/2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 22/2021/ QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1971.
Địa chỉ: Thôn 7, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

2. Bị đơn: Chị Đào Thị T, sinh năm: 1977.
Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo nguyên đơn anh Bùi Văn H trình bày*:**Ngày 17/9/2019, anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn, thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, thời gian gần đây phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau, không cùng quan điểm sống dẫn đến không thông cảm cho nhau. Mặc dù đã nhiều lần hoà giải để đoàn tụ nhưng không thành, anh H và chị T đã sống ly thân với nhau từ tháng 7/2020 đến nay. Nay anh Bùi Văn H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với chị Đào Thị T.

- Về con chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T có 01 con chung là Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019. Nguyện vọng của anh H là giao con chung cho

chị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn H sẽ cấp dưỡng cho chị Đào Thị T nuôi con chung là Bùi Đào Kim N mức 3.000.000 đồng/1tháng. Cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng là ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2021 đến khi con chung Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không có nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

***Theo bị đơn chị Đào Thị T trình bày*:** Ngày 17/9/2019, chị Đào Thị T và anh Bùi Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Sau khi kết hôn, thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, thời gian gần đây giữa chị T và anh H có phát sinh mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, chị T xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và muốn hoà giải để đoàn tụ gia đình nuôi dậy con cái nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Bùi Văn H.

- Về con chung: Chị Đào Thị T và anh Bùi Văn H có 01 con chung là Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019.

Trường hợp nếu phải ly hôn thì nguyện vọng của chị Đào Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu phải ly hôn thì yêu cầu anh Bùi Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung mức 3.000.000 đồng /1tháng. Cấp dưỡng 1 lần, bắt đầu từ thàng 8/2021 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Đào Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đào Thị T và anh Bùi Văn H không có nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, nguyên đơn anh Bùi Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với chị Đào Thị T vàgiao con chung Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019cho chị T nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng cho chị T nuôi con chung mức 3.000.000 đồng/1tháng, cấp dưỡng theo tháng, bắt đầu từ tháng 8/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa, bị đơn chị Đào Thị T đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ 3 để tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do, chị T đã có lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, việc vắng mặt chị T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Tiếp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật:Từ thụ lý giải quyết vụ án cho đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28,

điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn H.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H được ly hôn với chị Đào Thị T.

Về con chung: Giao con chung Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 cho chị Đào Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn H phải cấp dưỡng cho chị Đào Thị T nuôi con mức 3.000.000 đồng/1tháng, cấp duỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2021 đến khi con đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về nợ chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Toà án không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T đăng ký kết hôn với nhau tại Uỷ ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông ngày 17/9/2019. Do mâu thuẫn nên ngày 25/6/2021, anh H khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con với chị T. Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nơi cư trú của bị đơn chị Đào Thị T tại thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Như vậy, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Bùi Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông vào ngày 17/9/2019, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, giữa anh H và chị T thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và đã sống ly thân với nhau từ tháng 7/2020 đến nay, giữa Bùi Văn H và chị Đào Thị T không còn thương yêu, chăm sóc lẫn nhau.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ với nhau nhưng không thành do anh Bùi Văn H xác định mâu thuẫn gia đình đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh H không còn tình cảm với anh chị Đào Thị T.

[3]Bị đơnchị Đào Thị T xác định: Giữa chị T và anh Bùi Văn H có mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nhưng chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Bùi Văn H.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T cư trú thì chính quyền địa phương cho biết cuộc sống hôn nhân giữa anh H và T có mâu thuẫn hay không thì không biết nhưng giữa anh H và T đã sống ly thân với nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T trong cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, anh H và T sống ly thân với nhau từ tháng 7/2020 đến nay nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định:

"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được".

[4]Về con chung, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung:

- Anh Bùi Văn H xác định: Anh H và chị Đào Thị T có 01 con chung là Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019. Nguyện vọng của anh H là giao con chung cho chị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn H cấp dưỡng nuôi con cháu Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 số tiền 3.000.000 đồng/1 tháng, cấp duỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2021 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

- Chị Đào Thị T xác định: Trường hợp phải ly hôn với anh Bùi Văn H thì chị T xin được nuôi con cháu Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đào Thị T yêu cầu anh Bùi Văn H cấpdưỡng nuôi con Bùi Đào Kim N mức 3.000.000 đồng/1 tháng, cấp duỡng một lần, bắt đầu từ thàng 8/2021 đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T đã thống nhất được về việc gia con chung cho chị H nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con. Việc chị T yêu cầu của anh H phải cấp dưỡng nuôi con một lần nhưng anh H không đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị T.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[5]Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án là có căn cứ, nên cần Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6]Từ những phân tích và nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Bùi Văn H.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H được ly hôn với chị Đào Thị T.

Về con chung: Giao con chung Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 cho chị Đào Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Ngân đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn H phải cấp dưỡng nuôi con Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 mức 3.000.000 đồng/1 tháng, cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2021 đến khi con chung Bùi Đào Kim N đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Về nợ chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Anh Bùi Văn H phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[9]Về quyền kháng cáo: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 57,58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn H.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H được ly hôn với chị Đào Thị T.

Về con chung: Giao con chung Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 cho chị Đào Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Ngân đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn H phải cấp dưỡng cho chị Đào Thị T nuôi con Bùi Đào Kim N, sinh ngày 30/7/2019 mức 3.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2021 đến khi con chung Bùi Đào Kim N đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Về nợ chung: Anh Bùi Văn H và chị Đào Thị T không nợ ai, không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

2.Về án phí: Anh Bùi Văn H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí số 0004821 ngày 22/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Anh Bùi Văn H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) ánphí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- UBND xãNhân Đạo, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông (đăng ký KH số 18/2009 ngày 17/9/2019);
- Các đương sự;
- Lưu VP , HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Đình Quy